

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ÂN THI  
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2021/HS- ST  
Ngày 29 tháng 01 năm 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ÂN THI, TỈNH HƯNG YÊN**

**- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa :* Ông **Hoàng Lương Hồng**

*Các Hội thẩm nhân dân :* Ông **Trịnh Đình Động**- Giáo viên

Ông **Nguyễn Thanh Bình**- Hưu trí

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Vũ Thị Thu Hiền** – Thư ký TAND huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:** Ông **Vũ Đức Sam**- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 02/2021/HSST ngày 13/01/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2021/QĐXXST- HS ngày 19/01/2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Minh H - Sinh ngày 04/8/2003.** Giới tính: Nam.

Nơi sinh: huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

HKTT và chỗ ở: Thôn B, xã Tiên Phong, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Học sinh. Trình độ học vấn: 11/12.

Con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị H

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

*Người đại diện theo pháp luật của bị cáo:*

1. Ông **Nguyễn Văn H sinh năm 1977** (có mặt)

2. Bà **Nguyễn Thị H sinh năm 1976** (có mặt)

*Người đại diện theo ủy quyền của bà Hương:* Ông **Nguyễn Văn H**

Đều trú tại: Thôn B, xã Tiên Phong, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

*Bị hại:*

**Chị Nguyễn Thị N** (đã chết)

*Người đại diện theo pháp luật của chị N:*

1. Ông **Nguyễn Tài A sinh năm 1962** (vắng mặt)

2. Bà **Đoàn Thị L sinh năm 1962** (có mặt)

Đều trú tại: Thôn Gạo Bắc, xã Hồ Tùng Mậu, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

**3. Anh Lê Xuân D sinh năm 1983 (vắng mặt)**

Trú tại: Thôn Lưu Xá, xã Hồ Tùng Mậu, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

*Người đại diện theo ủy quyền của anh Lê Xuân D: Ông Nguyễn Tài A.*

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

**1. Anh Phạm Tiến U sinh ngày 05/6/2003 (vắng mặt)**

*Người đại diện theo pháp luật của anh Phạm Tiến U: Ông Phạm Văn Đ sinh năm 1981 và bà Nguyễn Thị Thanh H sinh năm 1981 (vắng mặt)*

Đều trú tại: Thôn Mão Cầu, xã Hồ Tùng Mậu, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

**2. Anh Nguyễn Đình O sinh năm 2002 (có mặt)**

Trú tại: Thôn Lưu Xá, xã Hồ Tùng Mậu, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

*Đại diện nhà trường nơi bị cáo học tập: Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp- Giáo dục thường xuyên huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).*

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 15/9/2020, Nguyễn Minh H điều khiển xe gắn máy nhãn hiệu FERROLI, biển số 17AA - 500.33 dung tích xi lanh 49 cm<sup>3</sup> – Là xe H mượn của anh Phạm Tiến U, đi trên đường 376 cũ theo chiều thị trấn Ân Thi, huyện Ân Thi đi xã Hồng Vân, huyện Ân Thi chở phía sau anh Nguyễn Đình O. Khi đi đến Km 7 + 500 thuộc địa phận thôn Gạo Bắc, xã Hồ Tùng Mậu, lúc này vào khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, H quan sát thấy phía trước cách khoảng 20 mét có chị Nguyễn Thị N đang điều khiển xe máy điện sơn màu đỏ đen đi cùng chiều và đang rẽ sang trái đường theo chiều xe H và chị N điều khiển, thấy vậy H giảm tốc độ, bấm còi, khi còn cách chị N khoảng 10 mét, lúc này chị N đã điều khiển xe máy điện sang đường đến giữa tim đường và H quan sát thấy có một xe mô tô không rõ biển số và người điều khiển đang đi ngược chiều ở phần đường bên trái theo chiều xe H điều khiển đi đến, nhưng H không tiếp tục giảm tốc độ mà bấm còi xe, tăng tốc độ và điều khiển xe sang bên trái mục đích để vượt qua xe của chị N điều khiển thì phần đầu xe gắn máy H điều khiển đâm vào phần giữa khung bên trái xe máy điện do chị N điều khiển làm chị N ngã văng ra mặt đường, xe máy điện bật về phía trước và đổ nghiêng bên phải xuống mép đường bên trái; còn xe gắn máy H điều khiển tiếp tục lao về phía trước và đổ nghiêng bên phải xuống lề đường bên trái theo chiều xe H điều khiển, H và anh O cũng bị ngã văng ra mặt đường. Hậu quả chị N và H bị thương, chị N được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa Hưng Yên cấp cứu nhưng do vết thương nặng đến khoảng 01 giờ ngày 16/9/2020 thì chị N chết; H được mọi người đưa đến Bệnh

viện đa khoa Hưng Hà cấp cứu điều trị đến ngày 19/9/2020 ra viện; xe gắn máy và xe máy điện bị hư hỏng nhẹ; còn anh Hoà bị xây sát nhẹ.

*Tại biên bản khám nghiệm hiện trường xác định:*

Nơi xảy ra tai nạn giao thông là Km7+500 đường 376 cũ thuộc địa phận thôn Gạo Bắc, xã Hồ Tùng Mậu, huyện Ân Thi là đoạn đường thẳng trải nhựa bằng phẳng, mặt đường rộng 5,4m; tiếp giáp với mặt đường hai bên là lề đường, lề đường mỗi bên rộng 1,7m và có cống thoát nước rộng 0,9m; tiếp giáp với lề đường hai bên là nhà dân và chiều từ thị trấn Ân Thi đi xã Hồng Vân, huyện Ân Thi có ngõ vào nhà dân rộng 2,9m, chiều từ xã Hồng Vân đi thị trấn Ân Thi, huyện Ân Thi có ngõ đi vào ngõ 6 thôn Gạo Bắc, xã Hồ Tùng Mậu rộng 4,4m; đoạn đường nơi xảy ra tai nạn không có gì cản trở hay khuất tầm nhìn của mọi người tham gia giao thông. Thống nhất khám nghiệm lấy mép đường bên phải theo chiều thị trấn Ân Thi đi xã Hồng Vân làm mép chuẩn hướng khám nghiệm, lấy cột mốc H5/7 bên phải đường theo hướng khám nghiệm làm điểm cố định.

Hiện trường để lại vết cà xước mặt đường ký hiệu (C1) có kích thước (14 x 0,025)m, đo từ đầu vết cà xước mặt đường này vào mép chuẩn là 2,7m, cuối vết này trùng với giá đỡ chân người lái bên phải xe gắn máy biển số 17AA – 500.33 ký hiệu (X2) và vào mép chuẩn 5,8m.

Cách đầu vết cà xước mặt đường ký hiệu (C1) về hướng xã Hồng Vân 11,8m là tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau xe máy điện ký hiệu (X1), xe máy điện đổ nghiêng bên phải xuống mặt đường và lề đường, đầu xe quay hướng mép chuẩn, đuôi xe ngược hướng mép chuẩn. Đo từ tâm trục bánh trước xe máy điện vào mép chuẩn là 4,2m, tâm trục bánh sau xe máy điện vào mép chuẩn 5,7m.

Cách tâm trục bánh trước xe máy điện ký hiệu (X1) về hướng xã Hồng Vân 0,37m là vết cà xước mặt đường ký hiệu (C2) có kích thước (2,9 x 0,03)m; đầu vết cà xước mặt đường ký hiệu (C2) trùng với mặt ngoài giá đỡ chân người lái bên phải xe gắn máy biển số 17AA – 500.33 và đo vào mép chuẩn là 4,57m; cuối vết cà xước mặt đường này vào mép chuẩn 5,2m.

Cách điểm cuối vết cà xước mặt đường ký hiệu (C2) về hướng thị trấn Ân Thi là 0,35m trên mặt đường để lại vết máu ký hiệu (M) có kích thước (0,8 x 0,3)m; đo từ tâm vết máu này vào mép chuẩn là 4,9m.

Đo từ tâm trục bánh sau xe máy điện ký hiệu (X1) về hướng xã Hồng Vân 1,8m là tâm trục bánh sau xe gắn máy biển số 17AA – 500.33 ký hiệu (X2); xe gắn máy này đổ nghiêng bên phải xuống mặt đường, đầu xe quay hướng về xã Hồng Vân, đuôi xe hướng về thị trấn Ân Thi; đo từ tâm trục bánh trước xe gắn máy này vào mép chuẩn là 5,6m và cách điểm cố định H5/7 ký hiệu (D) về phía xã Hồng Vân là 28,4m, tâm trục bánh sau xe này vào mép chuẩn 6,1m.

Trên mặt đường nơi xảy ra tai nạn còn để lại các mảnh nhựa vỡ của hai phương tiện sau khi xảy ra va chạm.

Ngoài ra không còn dấu vết gì. Sau khám nghiệm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi đã quản lý chiếc xe gắn máy biển số 17AA – 500.33 cùng giấy tờ xe và xe máy điện màu sơn đỏ đen.

*Tại biên bản khám nghiệm tử thi Nguyễn Thị N xác định:*

Vùng đầu, mặt, cổ: Hai mắt nhắm, kết giác mạc sung huyết, đồng tử hai bên giãn tối đa, hai nhãn cầu không bị tổn thương; hai lỗ mũi khô; hai lỗ tai có máu; miệng có máu, hệ thống răng không bị tổn thương; vùng cổ không phát hiện tổn thương. Vùng thái dương đỉnh bên trái cách đường giữa 07cm, cách đỉnh vành tai trái 03cm có đám sây sát da bầm tụ máu kích thước (13 x 10)cm; mổ kiểm tra vết thương vùng thái dương đỉnh bên trái thấy tổ chức dưới da bầm tụ máu, xương hộp sọ bị vỡ trên diện kích thước (02 x 0,2)cm, thấy máu và dịch não tủy chảy ra ngoài theo vết vỡ.

Vùng ngực, bụng: Vùng ngực không phát hiện tổn thương, kiểm tra hệ thống xương lồng ngực vững chắc; vùng bụng không phát hiện tổn thương.

Vùng lưng, chậu, hông: Vùng lưng nằm trên đường giữa cách móm xương cụt 17cm có đám sây sát da bầm tụ máu kích thước (06 x 07)cm; kiểm tra khung chậu hai bên vững.

Hai tay: Vùng mu bàn tay phải có đám sưng nề bầm tụ máu kích thước (10 x 05)cm; vùng mu bàn tay trái có đám sây sát da bầm tụ máu kích thước (07 x 04)cm; hệ thống xương hai tay vững.

Hai chân: Mặt trước đoạn 1/3 giữa đùi trái có đám sưng nề bầm tụ máu kích thước (03 x 2,5)cm; hệ thống xương hai chân vững.

Hậu môn, sinh dục: Bộ phận sinh dục ngoài không bị tổn thương, hậu môn không bài tiết phân.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 126/ GDPY – PC09 ngày 23/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Tử thi Nguyễn Thị N sinh năm 1989, hộ khẩu thường trú thôn Lưu Xá, xã Hồ Tùng Mậu, huyện Ân Thi chết là do: Chấn thương sọ não – Vỡ xương hộp sọ.

*Biên bản khám nghiệm xe gắn máy biển số 17AA – 500.33 xác định:*

Cụm đèn pha vỡ bung rời khỏi xe; ốp nhựa đầu xe vỡ bung rời khỏi xe; chấn bụn bánh trước vỡ bung rời khỏi xe; xe không có cánh yếm hai bên; mặt ngoài tay lái bên phải có vết mài xước cao su theo chiều tác động từ trước về sau, kích thước (02 x 1,5)cm; vành bánh xe phía trước bên phải có vết mài xước kim loại kích thước (20 x 0,3)cm, tâm vết này cách chân van 44 cm; cần chân phanh bên phải gãy bung rời khỏi xe; giá đỡ chân người lái bên phải bị cong vẹo theo chiều tác động từ trước về sau tại góc 45 độ; mặt trước cao su đế chân người lái bên phải bị trầy xước, rách cao su kích thước (05 x 02)cm; mặt bên phải may ơ bánh trước bị trầy xước không xác định được chiều tác động kích thước (04 x 03)cm, tâm vết này cách trục bánh trước 1,5cm, trong vết này còn dính dị vật màu đỏ; tại vị trí nối trục bánh trước với giảm sóc bánh trước bên phải để lại vết dính dị vật màu đỏ có kích thước (03 x 01)cm; mặt trước đầu tay

phanh để lại vết mài xước kim loại chiều tác động từ trước về sau kích thước (01 x 01)cm; ngoài ra không còn dấu vết gì.

*Biên bản khám nghiệm xe máy điện màu đỏ đen, không biển số xác định:*

Giỏ xe phía trước bị biến dạng; mặt ngoài chắn bùn bánh xe phía trước bên trái có vết mài xước nhựa kích thước (08 x 04)cm, trong vết này còn dính dị vật màu đen; mặt ngoài ốp nhựa để chân người lái bên trái bị đập vỡ, biến dạng theo chiều tác động từ ngoài vào trong kích thước (47 x 13)cm, đo vị trí cao nhất của vết này cách mặt đất 30cm; mặt trên ốp bình ắc quy và để chân người lái bị vỡ bung rời khỏi xe; mặt ngoài cao su tay lái bên phải có vết mài xước theo chiều tác động từ trước về sau kích thước (01 x 0,3)cm; mặt ngoài nhựa để chân bên phải người lái có vết mài xước nhựa theo chiều tác động từ trên xuống dưới và có dính dị vật màu trắng, kích thước (34 x 03)cm; để chân người ngồi sau bên phải bị cong gập theo chiều tác động từ dưới lên trên tạo góc 15 độ, trong vết này để lại vết mài xước kim loại chiều tác động từ dưới lên trên kích thước (03 x 0,5)cm và có dính dị vật màu trắng; ngoài ra không còn dấu vết gì.

Anh Nguyễn Đình O khi xảy ra tai nạn bị xây sát nhẹ, anh O không có yêu cầu đề nghị gì về bồi thường và từ chối giám định thương tích.

#### ***Về trách nhiệm dân sự:***

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Minh H đã tác động để bố đẻ là ông Nguyễn Văn H đến thăm hỏi khắc phục bồi thường số tiền 100.000.000 đồng để mai táng chị N và bồi thường chiếc xe máy điện bị hư hỏng do tai nạn H gây ra; gia đình chị N đã nhận đầy đủ số tiền trên, không yêu cầu H và gia đình H phải bồi thường gì thêm. Ngày 27/9/2020 gia đình chị N có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho H và gia đình chị N có đơn từ chối định giá thiệt hại chiếc xe máy điện bị hư hỏng. Đồng thời bị cáo H cũng tác động để ông H bồi thường số tiền 2.000.000 đồng cho anh Phạm Tiến U để sửa chữa chiếc xe gắn máy biển số 17AA – 500.33 của anh U bị hư hỏng do tai nạn H gây ra, anh U đã nhận đủ, không yêu cầu H phải bồi thường gì thêm và từ chối việc định giá thiệt hại chiếc xe gắn máy bị hư hỏng. Ông Nguyễn Văn H không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn số tiền ông đã bồi thường thay cho bị cáo.

#### ***Về vật chứng vụ án:***

Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy điện sơn màu đỏ đen là tài sản chung của chị Nguyễn Thị N và anh Lê Xuân D, chiếc xe gắn máy biển số 17AA – 500.33 thuộc quyền sở hữu của anh Phạm Tiến U cho H mượn. Hiện hai chiếc xe này đang quản lý tại Kho vật chứng Công an huyện Ân Thi chờ xử lý.

Ngoài ra, quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi còn thu giữ đoạn video của camera an ninh gia đình anh Bùi Kim Giao sinh năm 1972 ở thôn Gạo Bắc, xã Hồ Tùng Mậu, huyện Ân Thi ghi lại hình ảnh H điều khiển xe gắn máy chở anh Hoà ngay trước lúc xảy ra tai nạn và 01 giấy đăng ký của xe gắn máy biển số 17AA – 500.33. Hiện đoạn video và giấy đăng ký xe đang quản lý tại hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 03/CT- VKS- AT ngày 12/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi đã truy tố Nguyễn Minh H về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự; Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND xã Tiên Phong, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về vật chứng : Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại anh Phạm Tiến U: 01 giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị Tấn và chiếc xe gắn máy biển số 17AA – 500.33.

Trả lại anh Lê Xuân D chiếc xe máy điện sơn màu đỏ đen không biển số.

Lưu hồ sơ chiếc USB màu đỏ có chữ KINGSTON chứa đoạn video của camera an ninh gia đình anh Bùi Kim Giao sinh năm 1972 ở thôn Gạo Bắc, xã Hồ Tùng Mậu, huyện Ân Thi.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định. Tại phiên toà bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là trái pháp luật và mong Hội đồng xét xử cho cải tạo tại địa phương vì hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Ông H và bà H đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, ông H không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn lại số tiền ông đã bồi thường thay cho bị cáo.

Bà L trình bày: Gia đình không có yêu cầu bồi thường gì thêm và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để có cơ hội học tập và lao động.

Anh O không yêu cầu bị cáo phải bồi thường những thương tích do vụ tai nạn gây ra.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Ân Thi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo thuộc trường hợp người bị buộc tội từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi nên thuộc trường hợp được chỉ định người bào chữa theo quy định tại Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra, truy tố và xét xử bị cáo và người đại diện theo pháp luật của bị cáo đều từ chối người bào chữa. Tại phiên tòa, bị cáo và người đại diện vẫn giữ nguyên quan điểm như trên. Do vậy, phiên tòa không có sự tham gia của người bào chữa cho bị cáo.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như bản tường trình, biên bản hỏi cung bị cáo, biên bản lấy lời khai của đại diện gia đình bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định...

Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 15/9/2020, Nguyễn Minh H sinh ngày 04/8/2003 điều khiển xe gắn máy biển số 17AA - 500.33 dung tích xilanh 49cm<sup>3</sup>, chở phía sau anh Nguyễn Đình O đi trên đường 376 cũ theo chiều từ thị trấn Ân Thi đi xã Hồng Vân, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên. Khi đi đến Km 7+ 500 thuộc địa phận thôn Gạo Bắc, xã Hồ Tùng Mậu, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên. Do H không chấp hành đúng quy tắc giao thông, không làm chủ tốc độ, không tuân thủ quy định khi vượt xe, nên phần đầu xe gắn máy H điều khiển đã đâm vào phần giữa khung bên trái xe máy điện do chị Nguyễn Thị N đang điều khiển sang đường ở phía trước cùng chiều. Hậu quả chị N bị chấn thương sọ não – vỡ xương hộp sọ được đưa đi cấp cứu, đến khoảng 01 giờ ngày 16/9/2020 thì bị chết, H và O bị thương nhẹ, xe gắn máy và xe máy điện bị hư hỏng nhẹ.

Hành vi của bị cáo điều khiển xe gắn máy không chấp hành đúng quy tắc giao thông, không làm chủ tốc độ, không tuân thủ quy định khi vượt xe, đã vi phạm khoản 1 Điều 9 và khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ, gây tai nạn hậu quả làm chết 01 người, nên đã phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Ngoài ra, hành vi này còn gây tâm lý hoang mang lo sợ cho mọi người khi tham gia giao thông đường bộ. Vì vậy, việc đưa ra truy tố và

xét xử kịp thời trước pháp luật hành vi phạm tội của bị cáo là cần thiết, có tác dụng trong việc đấu tranh phòng và chống tội phạm.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã tác động để gia đình bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại. Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, đại diện của gia đình bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo và đề nghị HĐXX cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, tại công văn số 06 ngày 29/01/2021 **Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên huyện Ân Thi (nơi bị cáo học tập) cũng có đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đại diện Trung tâm khẳng định quá trình học tập bị cáo luôn chấp hành tốt nội quy, quy định của Trung tâm, có ý thức vươn lên trong học tập, được thầy cô, bạn bè yêu quý nên bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.**

Xét đặc điểm nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhận thức pháp luật hạn chế do chưa đủ 18 tuổi, lỗi của bị cáo là lỗi vô ý. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã chủ động tác động để gia đình bồi thường thiệt hại cho đại diện bị hại. Tại phiên toà bị cáo đã nhận ra sai lầm của mình và hứa sẽ quyết tâm sửa chữa để trở thành công dân có ích cho xã hội, đại diện gia đình bị hại cũng đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo chưa thành niên nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Anh Phạm Tiến U và đại diện của anh Dũng đã nhận đủ số tiền bồi thường hư hỏng của chiếc xe máy anh Dũng cho H mượn là 2.000.000 đ và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm. Anh Nguyễn Đình O không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thương tích do tai nạn gây ra và từ chối giám định thương tích. Ông Nguyễn Văn H không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn lại số tiền ông đã bồi thường thay cho bị cáo. Vì vậy, trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

[6] Về vật chứng :



Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy điện sơn màu đỏ đen là tài sản chung được hình thành trong thời kì hôn nhân của chị Nguyễn Thị N và anh Lê Xuân D, vì vậy trả lại chiếc xe trên cho anh Lê Xuân D.

Chiếc xe gắn máy biển số 17AA – 500.33 và giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị Tấn thuộc quyền sở hữu của anh Phạm Tiến U nên trả lại cho anh Phạm Tiến U.

Ngoài ra, quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi còn thu giữ đoạn video của camera an ninh gia đình anh Bùi Kim Giao ghi lại hình ảnh H điều khiển xe gắn máy chở anh O ngay trước lúc xảy ra tai nạn. Đây là vật chứng trong vụ án nên lưu hồ sơ.

[7] Về án phí: Bị cáo là người chưa thành niên nhưng thuộc nhóm từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi nên vẫn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự; Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

**Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

**Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Minh H 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND xã Tiên Phong, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người bị kết án vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì áp dụng Điều 92 Luật Thi hành án hình sự 2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**Về trách nhiệm dân sự:** Không đặt ra giải quyết.

**Về vật chứng:** Áp dụng điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại anh Phạm Tiến U: 01 giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị Tấn và chiếc xe gắn máy biển số 17AA – 500.33.

Trả lại anh Lê Xuân D chiếc xe máy điện sơn màu đỏ đen không biển số.

Lưu hồ sơ chiếc USB màu đỏ có chữ KINGSTON chứa đoạn video của camera an ninh gia đình anh Bùi Kim Giao sinh năm 1972 ở thôn Gạo Bắc, xã Hồ Tùng Mậu, huyện Ân Thi.

**Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội năm 2016.

Bị cáo phải chịu 200.000 đ án phí sơ thẩm hình sự.

**Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, đại diện của bị cáo, bà Lê, anh O có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Tài A, anh Phạm Tiến U, anh Lê Xuân D và người đại diện có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- Công an huyện Ân Thi (CQĐT, CQTHAHS)
- VKS huyện Ân Thi; VKSND tỉnh Hưng Yên
- Bị cáo,Đại diện bị hại, Người có QLNVLQ,;
- Lưu Hs.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Lương Hồng**